

**CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT ANH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET ANH SERVICES AND TRADING BUSINESS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107144727

**3. Ngày thành lập:** 27/11/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 12, Ngõ 112, phố Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986779999

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                                                                                        | 2610                                                         |
| 2.  | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                      | 4690                                                         |
| 3.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                              | 4711                                                         |
| 4.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                    | 4723                                                         |
| 5.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                            | 4741                                                         |
| 6.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                         | 4742                                                         |
| 7.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                              | 4752                                                         |
| 8.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; | 4759                                                         |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                            | 3313                                                         |
| 10. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                            | 3314                                                         |
| 11. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                | 4632                                                         |
| 12. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                  | 4633                                                         |
| 13. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;                                                                                                                                    | 4649                                                         |
| 14. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                               | 4651                                                         |
| 15. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                | 4652(Chính)                                                  |
| 16. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện                                                                                                                       | 4659                                                         |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.                                                                                              | 8299                                                         |
| 18. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                         | 9511                                                         |
| 19. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                        | 9512                                                         |
| 20. | Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng                                                                                                                                                                                      | 9521                                                         |
| 21. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                                                                               | 9522                                                         |
| 22. | (đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                                         | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013476800

Ngày cấp: 26/11/2011      Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12, Ngõ 112, phố Tây Sơn, Phường Quang Trung,  
Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 12, Ngõ 112, phố Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Họ và tên: NGUYỄN PHƯƠNG TH

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013476800

Ngày cấp: 26/11/2011      Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 12, Ngõ 112, phố Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 12, Ngõ 112, phố Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội